

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước
Cầu cảng K14, Cầu cảng K15C thuộc Bến cảng Bến Nghé

Vùng biển: Vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017, Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 và Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé tại văn bản số 200/ĐĐN ngày 02/7/2026 về công bố thông báo hàng hải độ sâu phạm vi khu nước trước Cầu cảng K14, Cầu cảng K15C thuộc Bến cảng Bến Nghé;

Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh thông báo về thông số kỹ thuật độ sâu phạm vi khu nước khu nước trước Cầu cảng K14, Cầu cảng K15C thuộc Bến cảng Bến Nghé như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước Cầu cảng K14 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
C	10 ⁰ 45' 38,96"	106 ⁰ 43' 51,54"	10 ⁰ 45' 35,29"	106 ⁰ 43' 57,97"
D	10 ⁰ 45' 37,45"	106 ⁰ 43' 49,13"	10 ⁰ 45' 33,78"	106 ⁰ 43' 55,56"
F	10 ⁰ 45' 39,32"	106 ⁰ 43' 45,98"	10 ⁰ 45' 35,66"	106 ⁰ 43' 52,41"
G	10 ⁰ 45' 42,58"	106 ⁰ 43' 51,17"	10 ⁰ 45' 38,91"	106 ⁰ 43' 57,60"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ”, nhỏ nhất đạt 4,16 m.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước cầu cảng K15C được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

2.1. Phạm vi khảo sát khu vực 1 thuộc Cầu cảng K15C được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
K15C-1	10° 45' 52,55"	106° 44' 00,77"	10° 45' 48,88"	106° 44' 07,20"
K15C-2	10° 45' 52,93"	106° 43' 59,72"	10° 45' 49,26"	106° 44' 06,15"
K15C-3	10° 45' 59,11"	106° 44' 01,57"	10° 45' 55,44"	106° 44' 08,00"
K15C-4	10° 45' 58,79"	106° 44' 02,64"	10° 45' 55,12"	106° 44' 09,07"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ”, nhỏ nhất đạt 10,07 m.

2.2 Phạm vi khảo sát khu vực 2 thuộc Cầu cảng K15C được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
K15C-3	10° 45' 59,11"	106° 44' 01,57"	10° 45' 55,44"	106° 44' 08,00"
K15C-4	10° 45' 58,79"	106° 44' 02,64"	10° 45' 55,12"	106° 44' 09,07"
K15C-5	10° 46' 01,84"	106° 44' 02,39"	10° 45' 58,17"	106° 44' 08,82"
K15C-6	10° 46' 01,52"	106° 44' 03,46"	10° 45' 57,86"	106° 44' 09,89"

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ”, nhỏ nhất đạt 7,09 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tổ chức, cá nhân và tàu thuyền căn cứ Thông báo hàng hải, Bình đồ độ sâu khu nước trước Cầu cảng K14, Cầu cảng K15C thuộc Bến cảng Bến Nghé để bố trí tàu thuyền neo đậu tại vùng nước thủy diện cảng và điều động tàu vào, rời cảng đảm bảo an toàn.

Ghi chú:

- Bản dịch tiếng Anh của Thông báo hàng hải nêu trên và dữ liệu độ sâu (căn cứ Bình đồ độ sâu bản vẽ số 02-BDDH-TL, 01-BDDH-TL, tỷ lệ 1/500 do Công ty TNHH Khảo sát và đo đạc Nam Thăng Long hoàn thành ngày 30/6/2026) đề nghị tham chiếu, truy cập theo đường dẫn <https://byvn.net/D5gD> hoặc mã QR đính kèm.

- Trường hợp có yêu cầu cung cấp bổ sung thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé (đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của



số liệu đo đạc, khảo sát đã cung cấp phục vụ công bố Thông báo hàng hải) để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (đề b/c);
- Ủy ban Thủy đặc Việt Nam;
- Chi cục Hàng hải và Đường thủy phía Nam;
- Các Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Sở Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV Thông tin ĐTHH Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Cảng Bến Nghé;
- Các chủ tàu, đại lý tàu biển;
- Các cơ quan, doanh nghiệp liên quan;
- Ban giám đốc Cảng vụ Hàng hải Tp. Hồ Chí Minh;
- Website Cảng vụ Hàng hải Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Văn Thức